

Hệ thống giáo dục

Hungary

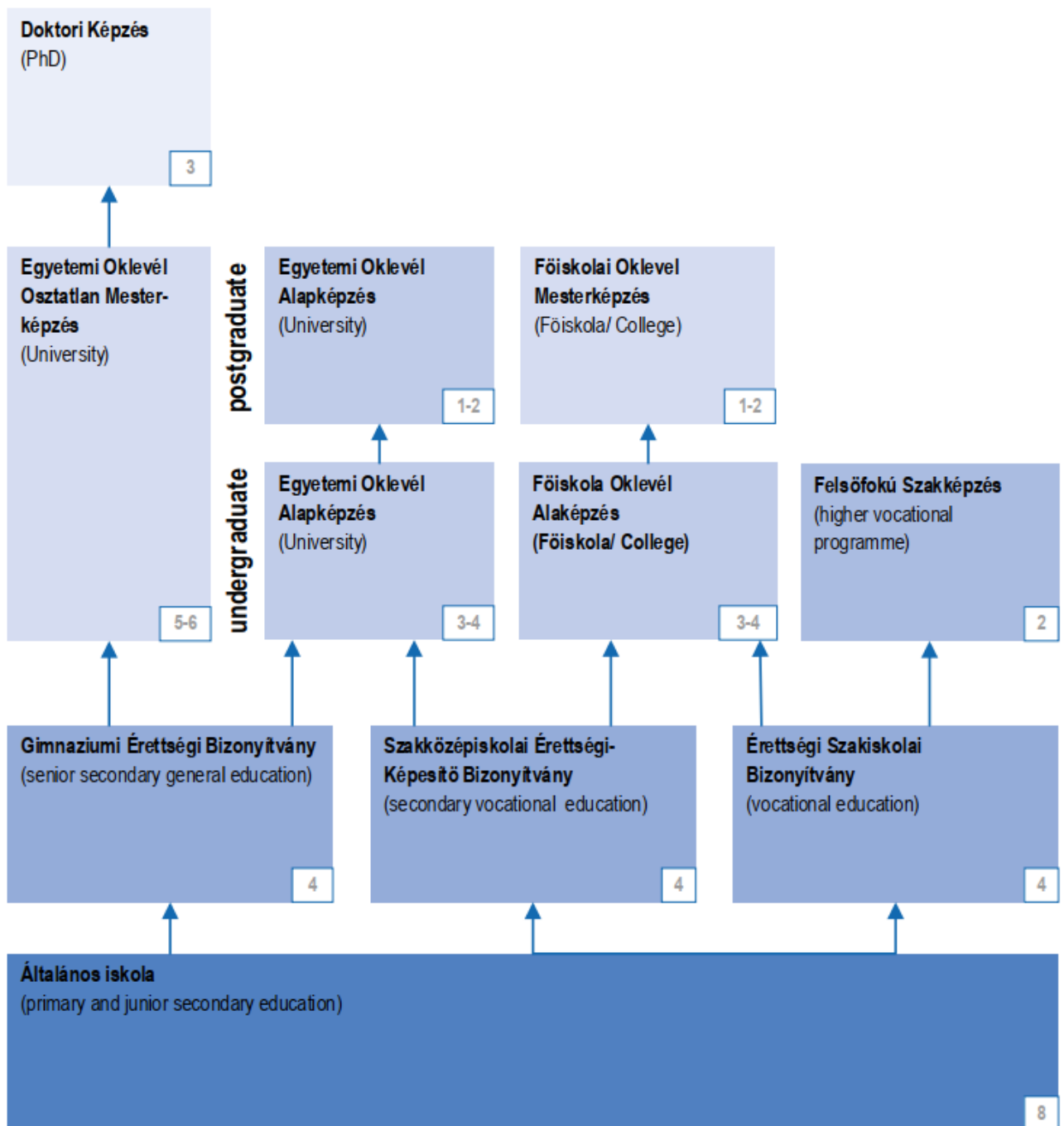
Miêu tả và so sánh với hệ thống giáo dục Hà Lan



Ấn phẩm này phải tuân theo Giấy phép Ghi nhận bản quyền phi thương mại 3.0- Creative Commons Attribution Non- Commercial 3.0 Unported (CC BY-NC 3.0). Để biết thêm thông tin về việc tái sử dụng ấn phẩm này xin hãy truy cập website.

<https://www.nuffic.nl/en/home/copyright>.

▪ Hệ thống giáo dục Hungary



0

Duration of education

▪ Bảng đánh giá

Trong bảng dưới đây, cột bên trái liệt kê các bằng cấp nước ngoài phổ biến nhất với các mức tương ứng trong EHEA và khung trình độ châu Âu. Các cột còn lại thể hiện các trình độ tương đương trong Khung trình độ của Hà Lan và châu Âu.

Degree or qualification and EHEA-QF level		EQF level	Dutch equivalent and NLQF level		EQF level
<i>Gimnáziumi Érettségi Bizonyítvány</i>			VWO diploma	4+	4
<i>Szakközépiskolai Érettségi-Képesítő Bizonyítvány</i>			VWO diploma for the general education component	4+	4
Certificate of <i>felsőfokú szakképzés</i> of HVT-Higher Vocational Training programmes			2 years of HBO	5	5
<i>Egyetemi oklevél alapképzés</i>	1st	6	WO bachelor's degree	6	6
<i>Főiskolai oklevél alapképzés (3 years)</i>	1st	6	3 years of HBO	6	6
<i>Főiskolai oklevél alapképzés (4 years)</i>	1st	6	HBO bachelor's degree	6	6
<i>Egyetemi mesterképzés</i>	2nd	7	WO master's degree	7	7
<i>Egyetemi oklevél osztatlan mesterképzés</i>	2nd	7	WO master's degree	7	7
<i>Főiskolai oklevél mesterképzés</i>	2nd	7	HBO master's degree	7	7

▪ Giới thiệu

Hungary (*Magyarország*) là một quốc gia dân chủ theo thể chế Cộng hòa nghị viện với 19 tỉnh (*megyék*), là cấp hành chính thứ hai của Hungary.

Từ năm 1945 đến năm 1989, Hungary bị Liên Xô chiếm đóng. Đến năm 1989, Hungary dành lại được nền độc lập và xây dựng nền kinh tế thị trường. Hungary cũng chính thức trở thành thành viên của NATO vào năm 1999 và Liên Minh châu Âu vào 01/05/2004.

Sau Thế chiến thứ hai, các cơ sở giáo dục đại học chuyên ngành được thành lập dựa trên mô hình giáo dục của Nga với số lượng ngày càng tăng. Nghị viện đã thông qua Luật về Giáo dục Đại học vào tháng 6 năm 1996, tập trung vào các khía cạnh như đổi mới cấu trúc chương trình, xác định rõ tình trạng giáo dục sau trung học, đổi mới cơ cấu tổ chức, tạo điều kiện thuận lợi cho việc sáp nhập giữa các cơ sở giáo dục và thúc đẩy sự độc lập thể chế.

Vào năm 1999, Nghị viện phê chuẩn sửa đổi Luật Giáo dục Đại học về việc tái cơ cấu các trường đại học. Sau khi vượt qua sự rà soát dựa trên Đạo luật năm 1996 và sửa đổi năm 1999, số lượng các cơ sở giáo dục đại học chịu sự giám sát của chính phủ đã giảm đáng kể.

Hiện nay, Bộ Tài nguyên Quốc gia (*Nemzeti Erőforrás Minisztériumi*) là đơn vị chịu trách nhiệm chính về toàn bộ hệ thống giáo dục của Hungary.

Ngôn ngữ chính trong giảng dạy là tiếng Hungary. Giáo dục bắt buộc ở Hungary bắt đầu từ năm 5 tuổi đến hết năm 18 tuổi.

Năm học bắt đầu từ tháng 9 đến tháng 6 năm sau.

▪ Giáo dục tiểu học và Giáo dục phổ thông

Giáo dục tiểu học và trung học cơ sở đều kéo dài 4 năm; tiểu học dành cho trẻ em từ 6 đến 10 tuổi, và trung học cơ sở dành cho học sinh từ 10 đến 14 tuổi. Giáo dục tiểu học được giảng dạy tại các trường tiểu học (*Általános iskola*).

Giáo dục trung học được chia thành giáo dục phổ thông và giáo dục nghề nghiệp, và được giảng dạy tại các trường trung học (*gimnázium*) hoặc các trường dạy nghề phổ thông (*szakközépiskola*).

Nhiều trường cung cấp cả giáo dục nghề nghiệp và giáo dục phổ thông. Việc xét tuyển vào trung học phổ thông tại Hungary (cả học thuật và nghề nghiệp) đôi khi yêu cầu một kỳ thi tuyển sinh đầu vào.

Giáo dục phổ thông

Giáo dục phổ thông tại một *gimnázium* (trường phổ thông) trang bị cho học sinh kiến thức cho kỳ thi quốc gia (*érettségi vizsga*) và để đủ điều kiện xét tuyển lên đại học. Sau *gimnázium* (trường phổ thông), học sinh cũng có thể tham gia thị trường lao động. Các chương trình *Gimnázium* có thể kéo dài từ 4 đến 8 năm. Học sinh lần tham gia các chương trình kéo dài 6 năm hoặc 8 năm sau khi hoàn thành chương trình tiểu học dài 6 năm hoặc 4 năm tương ứng.

Chương trình giảng dạy bao gồm các môn: ngôn ngữ và văn học Hungary, lịch sử, toán học, vật lý, hóa học, sinh học, tối đa hai ngoại ngữ, địa lý, mỹ thuật và âm nhạc. Học sinh cũng có thể lựa chọn các môn thực hành, chẳng hạn như kỹ năng đánh máy và lập trình máy tính.

Kết thúc năm cuối của bậc trung học phổ thông, học sinh phải tham gia kỳ thi quốc gia, được gọi là *érettségi vizsga* (tên cũ là kỳ thi *Matura*). Trong kỳ thi cuối cấp này, học sinh phải hoàn thành bài kiểm tra cho năm môn học, trong đó ngôn ngữ và văn học Hungary (viết và vấn đáp), lịch sử (vấn đáp), toán (viết) và một ngoại ngữ (viết và vấn đáp) là bắt buộc. Môn thứ năm là một môn tự chọn. Học sinh vượt qua kỳ thi này sẽ được trao văn bằng *Gimnáziumi Érettségi Bizonyítvány* (bằng tốt nghiệp *gimnázium*).

Giáo dục nghề nghiệp trung cấp

Giáo dục nghề trung cấp được giảng dạy tại *szakközépiskola* (trường trung học cơ sở) nơi cung cấp cả chương trình trung học và dạy nghề, và tại *szakiskola* (trường dạy nghề) - nơi chỉ cung cấp giáo dục nghề nghiệp. Giáo dục nghề nghiệp được chia thành nhiều lĩnh vực: giáo dục kỹ thuật, khoa học nông nghiệp và công nghiệp dịch vụ.

Các *szakközépiskola* (trường trung học cơ sở) trang bị cho học sinh kiến thức để tham gia cả kỳ thi quốc gia (*érettségi vizsga*) và kỳ thi nghề (*szakmai vizsga*). 4 năm đầu tiên của chương trình học được dành hoàn toàn cho các môn tổng quát. Hai năm cuối (lớp 11 và 12) đặt trọng tâm vào các môn giới thiệu nghề. Kết thúc chương trình,

học sinh sẽ tham gia kỳ thi quốc gia (*érettségi vizsga*) và có thể chọn tiếp tục học lên đại học hoặc tham dự kỳ thi nghề (*szakmai vizsga*).

Để có được *érettségi vizsga* (bằng tốt nghiệp), học sinh tại *szakközépiskola* sẽ phải hoàn thành những môn kiểm tra tương tự như học sinh tại *gimnázium* (trường trung học). Môn thứ năm cũng là một môn tự chọn và có thể là một môn tổng quát hoặc một môn nghề. Các học sinh vượt qua kỳ thi nghề (*szakmai vizsga*) sẽ được trao *képesítő érettségi bizonyítvány* (chứng chỉ hoàn thành chương trình của một trường dạy nghề phổ thông), với một bằng chứng nhận nghề.

Các *szakiskola* (trường dạy nghề) cung cấp chương trình dạy nghề từ 2 đến 3 năm nhằm chuẩn bị cho học sinh tham gia kỳ thi *szakmai vizsga*. Giấy chứng nhận cuối chương trình của *szakiskola* được gọi là *szakiskola érettségi bizonyítvány* (chứng nhận đạt kỳ thi cuối cấp của giáo dục nghề trung cấp).

Chứng chỉ của *szakiskola* có giá trị thấp hơn đáng kể so với chứng chỉ của *szakközépiskola*. Chứng chỉ *szakiskola érettségi bizonyítvány* không được chấp nhận để xét tuyển vào đại học ở Hungary.

▪ Nhập học đại học

Ở cấp trung học cơ sở, có 2 con đường chuẩn bị cho học sinh bước vào các kỳ thi cuối cấp: chương trình trung học phổ thông giảng dạy tại *gimnázium* (trường trung học) và chương trình dạy nghề trung cấp giảng dạy tại *szakközépiskola* (trường dạy nghề).

Các kỳ thi tuyển sinh đại học đã được bãi bỏ vào năm 2005. Giấy chứng nhận của trường trung học phổ thông (*Érettségi Bizonyítvány*) hiện được dùng để xét tuyển vào trình độ đại học. Các khoa âm nhạc và nghệ thuật có thể tổ chức các cuộc phỏng vấn hoặc các bài kiểm tra năng lực như yêu cầu bổ sung. Từ năm 2005, việc xét tuyển vào đại học đã dựa trên các kết quả trong bài kiểm tra cuối cùng của học sinh. Các môn ngoại ngữ được yêu cầu ở trình độ cao và chỉ những học sinh có kết quả thi ở mức xuất sắc (advanced level) mới được ưu tiên chọn các chương trình học nổi tiếng.

▪ Giáo dục đại học

Thực trạng trước năm 2004

Giáo dục đại học ở Hungary tiến hành theo một hệ thống nhị phân, tức là với các trường đại học nghiên cứu (*egytem*) và các trường đại học khoa học ứng dụng (*főiskola*). Một số *főiskola* được liên kết với các trường đại học nghiên cứu như các khoa đại học, do đó cũng cho phép các trường đại học nghiên cứu cung cấp các chương trình dạy nghề.

Tình hình sau năm 2004

Năm 2004, hệ nhị phân trước đó đã được thay thế bởi một hệ thống bao gồm hai mức tuần tự (một hệ thống hai cấp). *Főiskolai oklevél* (bằng tốt nghiệp đại học) đã được thay thế bằng *Alapfokozat* (bằng cử nhân). *Egytemi oklevél* (bằng cao học) đã được thay thế bằng *Mesterfokozat* (bằng thạc sĩ).

Hệ thống một cấp

Các chương trình một cấp là những chương trình kéo dài 5 hoặc 6 năm (300/360 tín chỉ ECTS) trực tiếp trao bằng *Mesterfokozat* (bằng Thạc sĩ). Ngoài các chương trình tôn giáo và một số chương trình nghệ thuật, các chương trình sau cũng nằm trong hệ thống một cấp: Thú y, Kiến trúc, Nha khoa, Dược, Luật và Y khoa.

Hệ thống hai cấp

Alapképzés/Alapfokozat (bằng cử nhân) được cấp sau tối thiểu 3 năm (180 tín chỉ ECTS) và tối đa 4 năm (240 tín chỉ ECTS) học tập. Các *alapképzés* (chương trình cử nhân) trang bị cho sinh viên kiến thức để học tiếp lên chương trình thạc sĩ hoặc tham gia vào thị trường lao động. Chứng chỉ này công nhận trình độ chuyên môn.

Mesterképzés/Mesterfokozat (bằng thạc sĩ) được cấp sau tối thiểu 1 năm (60 ECTS tín chỉ) và tối đa là 2 năm (120 ECTS) học tập. *Mesterképzés* là giai đoạn thứ hai trong giáo dục đại học ở Hungary và trang bị cho sinh viên kiến thức để học lên *doktori fokozat* (các khóa học cấp tiến sĩ) hoặc tham gia vào thị trường lao động. Chứng nhận này cũng công nhận trình độ chuyên môn. Cho tới năm 2004, chỉ các trường đại học định hướng nghiên cứu được phép cung cấp các chương trình Tiến sĩ (*doktori fokozat*) kéo dài tối thiểu 3 năm (180 tín chỉ ECTS).

Cả bằng Cử nhân và Thạc sĩ đều kết thúc bằng một kỳ thi cuối khóa, có thể bao

gồm một bài luận cuối khóa và/hoặc phần thi vấn đáp, thi viết hoặc thi thực hành.

Hệ thống nhị phân sẽ vẫn còn tồn tại, dù điều đó có nghĩa cả *főiskola* (trường cao đẳng) và các trường đại học nghiên cứu đều có thể cấp các bằng cấp có giá trị tương đương nhau.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên quốc tế, Đạo luật Giáo dục Đại học cho phép người có bằng tốt nghiệp *főiskola* sử dụng danh hiệu Cử nhân trong bối cảnh quốc tế và cho sinh viên tốt nghiệp đại học sử dụng danh hiệu *Master* và cũng nêu rõ lĩnh vực/chuyên ngành trong văn bằng.

Hệ thống hiện tại

Tại Hungary, ngày nay cả trường cao đẳng (*főiskola*) và các trường đại học (*egyetem*) đều cung cấp các chương trình cử nhân (*alapképzés*), các chương trình thạc sĩ (*mesterképzés*) và các chương trình tiến sĩ (*doktori fokozat*).

▪ Giáo dục đại học

Đạo luật Giáo dục Đại học Hungary định nghĩa các trường đại học (*egyetem*) là các cơ sở giáo dục đại học có khả năng tổ chức giảng dạy nhiều hơn một ngành học cũng như nhiều chương trình cụ thể trong mỗi ngành học. Các trường đại học cũng phải tiến hành nghiên cứu, cung cấp các chương trình tiến sĩ được công nhận và tất cả giảng viên phải có bằng tiến sĩ.

Các khóa học trình độ đại học kéo dài từ 3 đến 6 năm, tùy thuộc vào từng chuyên ngành. Sau vài học kỳ, sinh viên phải tham gia một kỳ thi chuyên ngành (*szigorlat*) về một chủ đề hoặc một môn trong chương trình học. Sau khi hoàn thành tất cả các môn học bắt buộc, viết và bảo vệ khóa luận cũng như tham gia kiểm tra cuối khóa, sinh viên sẽ được trao bằng tốt nghiệp *Abszolutorium* (giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời). Đến cuối khóa, trường đại học sẽ trao bằng *egyetemi oklevél* (bằng đại học).

Chương trình cử nhân mới có thời lượng từ 3 đến 4 năm. Yêu cầu xét tuyển là phải có bằng tốt nghiệp trung học. Một số chương trình cử nhân tạo điều kiện học lên thạc sĩ. Nội dung giáo dục của các chương trình này được quy định. Sau khi hoàn thành chương trình, các trường đại học sẽ trao *Alapfokozat* (bằng cử nhân).

Các chương trình thạc sĩ mới (*mesterképzés*), tiếp nối chương trình bậc cử nhân,

có thời lượng từ 1 đến 2 năm. Yêu cầu xét tuyển là bằng cử nhân hoặc bằng cao đẳng của một chuyên ngành học liên quan. Các chương trình thạc sĩ này cũng tạo điều kiện để học lên tiến sĩ. Nội dung các chương trình này được quy định. Sau khi hoàn thành chương trình, các trường đại học sẽ trao *Mesterfokozat* (bằng thạc sĩ)

Chương trình thạc sĩ tích hợp (*osztatlan mesterképzés*) có thời lượng quy định từ 5 đến 6 năm. Yêu cầu đầu vào cũng là chứng nhận tốt nghiệp trung học phổ thông. Các chương trình thạc sĩ tạo điều kiện để học lên tiến sĩ. Có mười bảy chương trình thạc sĩ tích hợp, ví dụ như dược phẩm, nha khoa, y học, thú y, kiến trúc, pháp luật...). Nội dung giáo dục của các chương trình này cũng được quy định.

Các chứng chỉ tại Hungary phục vụ hai mục đích, kết hợp các văn bằng học thuật với chứng chỉ nghề. Các văn bằng đại học ví dụ bao gồm *okleveles építésmérnök* (kiến trúc sư), *okleveles építőmérnök* (kỹ sư dân dụng), *okleveles agrármérnök* (kỹ sư trong khoa học nông nghiệp) và *okleveles közgazdász* (nhà kinh tế học).

Các chương trình đào tạo tiến sĩ cấp văn bằng *Doktori képzés* (Đào tạo Tiến sĩ). Ngoài tiến sĩ, Hungary còn có học vị DLA (Doctor of Liberal Arts – Tiến sĩ Giáo dục Đại cương). Thời gian học tiến sĩ theo quy định ở Hungary là 3 năm, tuy nhiên trong thực tế thường kéo dài hơn. Trong suốt chương trình học, sinh viên tiến hành nghiên cứu độc lập để tiến tới bảo vệ luận án công khai.

▪ Giáo dục cao đẳng nghề

Đạo luật Giáo dục Đại học tại Hungary định nghĩa *főiskola* là một cơ sở giáo dục đại học cung cấp giáo dục cao đẳng nghề với nhiều hơn một chương trình trong các chuyên ngành.

Giống như các trường đại học, học sinh có *Érettségi Bizonyítvány* (Giấy chứng nhận tốt nghiệp) từ trung học phổ thông/dạy nghề đều đủ điều kiện xét tuyển vào *főiskola*.

Các chương trình học tại *főiskola* thường kéo dài từ 3 đến 4 năm. Các chương trình của *Főiskola* đào tạo các chuyên gia về tự nhiên, định hướng chuyên nghiệp, và nói chung không tập trung vào nghiên cứu nhiều như chương trình của các trường đại học. Sau khi hoàn thành tất cả các môn học (và nhận được *Abszolutorium* – luận văn), sinh viên phải tham gia bài thi cuối khóa và áp dụng các kiến thức đã được học. Sinh viên cũng phải công khai bảo vệ luận văn tốt nghiệp và đi thực tập. Sinh viên tốt nghiệp

từ chương trình này được trao bằng tốt nghiệp *főiskola oklevél* (chứng chỉ tốt nghiệp giáo dục nghề bậc cao).

Chương trình cử nhân mới kéo dài từ 3 đến 4 năm. Điều kiện xét tuyển là bằng tốt nghiệp trung học phổ thông. Một số chương trình cử nhân tạo điều kiện học lên thạc sĩ. Nội dung giáo dục của các chương trình này được quy định. Sau khi hoàn thành chương trình, trường đại học sẽ trao *Alapképzés/Alapfokozat* (bằng cử nhân).

Főiskola oklevél (bằng tốt nghiệp cao đẳng) trao cho người giữ bằng quyền làm một nghề nhất định, và tạo điều kiện được xét tuyển lên chương trình thạc sĩ tại Hungary.

Các chương trình thạc sĩ mới (*mesterképzés*), tiếp nối chương trình cử nhân, thường kéo dài từ 1 đến 2 năm. Yêu cầu đầu vào là bằng Cử nhân hoặc Cao đẳng của một chuyên ngành liên quan. Các chương trình thạc sĩ này cũng tạo điều kiện để học lên tiến sĩ. Nội dung giáo dục của các chương trình này được quy định. Kết thúc chương trình, trường đại học sẽ trao bằng *Mesterfokozat* (bằng thạc sĩ).

Các trường đại học cũng có thể cung cấp các chương trình ngắn hạn hậu trung học, gọi tắt là *felsőfokú szakképzés*, như là Chương trình Cao đẳng nghề (HVT). HVT là một chương trình học mang tính thực tiễn và đào tạo sinh viên ở một phân khúc nhỏ hơn. Sinh viên tốt nghiệp sẽ được trao chứng nhận. Các chương trình HVT 2 năm chủ yếu do các trường đại học khoa học ứng dụng giảng dạy, đôi khi do các trường đại học nghiên cứu và có thể phối hợp với các trường nghề phổ thông tiến hành.

▪ Hệ thống đánh giá

Hệ thống đánh giá sau được sử dụng tại Hungary:

Điểm số	Mô tả	Meaning
5	<i>Jeles/kivaló</i>	Excellent
4	<i>Jó</i>	Good
3	<i>Közepes</i>	Quite satisfactory
2	<i>E légséges</i>	Satisfactory
1	<i>Elégtelen</i>	Unsatisfactory

Từ 9/2003, ECTS (Hệ thống chuyển đổi và tích lũy tín chỉ châu Âu) đã trở thành bắt buộc tại Hungary. Thông tin chi tiết về hệ thống ECTS hiện có trong [Hướng dẫn Sử dụng ECTS](#) do Ủy ban châu Âu cung cấp.

▪ Tiến trình Bologna

Tất cả các trường đại học ở Hungary đã chuyển sang cơ cấu văn bằng thạc sĩ - cử nhân. Các chương trình *Mester* dài hạn sẽ tiếp tục được giảng dạy cho các sinh viên đã theo học từ trước nhưng sẽ không nhận thêm sinh viên mới. Chỉ có các chương trình đặc biệt như chương trình *Mester* 5 hoặc 6 năm như Y học, Thú y, Luật, Sư phạm, một số chương trình nghệ thuật và Dược sẽ tiếp tục được tiến hành. Các chương trình này bỏ qua giai đoạn học Cử nhân. Thông tin về việc áp dụng tiến trình Bologna tại Hungary có thể được tìm thấy trên trang [web](#) của Bộ Giáo dục.

Thông tin về thực trạng hiện tại có thể tìm thấy trên trang [web](#) chính thức của Không vực Giáo dục đại học Châu Âu (EHEA).

▪ Khung trình độ

Năm 2005, khung trình độ Bologna được thông qua. Việc xây dựng một khung văn bằng quốc gia hoàn chỉnh bao gồm các văn bằng cấp giáo dục phi chính quy đang được tiến hành.

▪ Khảo thí và bảo đảm chất lượng

Ủy ban Kiểm định chất lượng Hungary (HAC), *Magyar Akkreditációs Bizottság (MAB)* là một cơ quan độc lập chịu trách nhiệm giám sát chất lượng giáo dục đại học ở Hungary.

HAC được thành lập vào năm 1993, cùng với Luật Giáo dục đại học Quốc gia mới. Theo Đạo luật Giáo dục Đại học Quốc gia năm 2011, HAC hoạt động như một cơ quan quốc gia, chịu trách nhiệm theo dõi, đảm bảo và đánh giá chất lượng khoa học của việc giảng dạy và nghiên cứu tại các trường đại học. HAC giữ vai trò trong cả quá trình tiền và hậu đánh giá. Bước tiền đánh giá các chương trình sẽ bao gồm tư vấn, áp dụng cho cả các khóa học hiện tại cũng như với các chương trình giảng dạy trong tương lai. Hậu đánh giá được tiến hành 5 năm một lần và có các quy trình riêng biệt để đánh giá các trường đại học và chương trình học. Việc đánh giá một chương trình học cụ thể được thực hiện tại tất cả các trường tại Hungary có cung cấp chương trình đó.

Theo Đạo luật Giáo dục Đại học Quốc gia năm 2011, hiện nay có 71 trường đại học được công nhận. Tất cả các trường đại học, kể cả các trường tư nhân, đều phải trải qua thủ tục đánh giá bắt buộc. Các trường đại học tôn giáo được công nhận cũng sẽ nhận được tài trợ từ chính phủ, nhưng HAC chỉ tài trợ cho các chương trình phi tôn giáo. Các trường đại học nước ngoài cũng được đánh giá bởi HAC. Một trong những điều kiện tiên quyết là cơ sở này phải được công nhận hợp pháp tại nước sở tại.

HAC có 18 thành viên chính thức, từ Hội nghị các nhà lãnh đạo Hungary, Học viện Khoa học, Nhà thờ, Học viện Nghệ thuật và Hội đồng Nghiên cứu Quốc gia. Bên cạnh đó, HAC cũng có một Ban Cố vấn và đồng thời là một thành viên của ENQA, Hiệp hội đảm bảo chất lượng Châu Âu.

Trang web của Ủy ban Kiểm định chất lượng Hungary (HAC), *Magyar Akkreditációs Bizottság (MAB)*: www.mab.hu là một nguồn thông tin hữu ích. Trang web này cung cấp thông tin về chất lượng của các cơ sở giáo dục đại học trong nước, cũng như các hoạt động trong quá khứ và hiện tại của HAC.

▪ Các hiệp ước quốc tế

Hungary đã ký kết Công ước Lisbon năm 1997 và phê chuẩn Công ước này vào năm 2000. Hungary cũng có các hiệp định song phương với các nước bao gồm Ba Lan (1980), Trung Quốc (1997), Ấn Độ (1976), Romania (1997), Áo (1982), Serbia và Montenegro (1980), Bulgaria (1975), Slovenia (1999) và Slovakia (2000).

▪ Phụ lục văn bằng

Kể từ ngày 01/03/2006, các cơ sở giáo dục đại học bắt buộc phải cấp Phụ lục văn bằng cùng với chứng nhận và bằng cử nhân và / hoặc bằng thạc sĩ. Phụ lục văn bằng được cấp bằng cả tiếng Hungary và tiếng Anh.

Thông tin thêm về Phụ lục văn bằng có trên trang [web](#) của Ủy ban châu Âu.

▪ Thành phần hồ sơ

Học sinh phải nộp bằng tốt nghiệp trung học phổ thông cùng với tài liệu tổng quan các môn học. Đối với giáo dục đại học, sinh viên phải nộp giấy chứng nhận (*főiskolai oklevél; egyetemi oklevél*) và tổng quan các môn học cùng với bản dịch được công chứng. Văn bằng được cấp chính là một văn bản chính thức có huy hiệu của Cộng hòa Hungary. Các cơ sở giáo dục thường cung cấp bản dịch được công chứng của chương trình.

▪ Danh sách các cơ sở giáo dục đại học

- [Website](#) của Văn phòng Giáo dục với tổng quan về các cơ quan nhà nước Hungary và các cơ sở tư nhân được công nhận.

- [Website](#) của Bộ Tài nguyên Quốc gia cũng cung cấp danh sách các trường đại học.

- [Website](#) của Ủy ban Kiểm định Hungary, với tổng quan về các trường đại học và chương trình học đã được công nhận.

▪ Các website hữu ích

- [Website](#) của Văn phòng Giáo dục (bằng tiếng Hungary) bao gồm thông tin về giáo dục đại học và công nhận văn bằng.

- [Website](#) của Bộ Tài nguyên Quốc gia Hungary (chịu trách nhiệm về Giáo dục).

Hệ thống giáo dục Hungary

- [Website](#) của ENIC/NARIC Hungary.
- [Website](#) của Ủy ban Kiểm định Hungary (*Magyar Akkreditációs Bizottság, MAB*).